



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.

VEWL. # _____

I-171 : Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Hà Hải
Last Middle First
- Current Address 163B Bến Bãi Lầy, P.1, Q.6, T/p. HCMinh
- Date of Birth 9-21-47 Place of Birth Chợ Lớn, VNam
- Previous Occupation (before 1975) Police Lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 4-20-75 To 6-26-80
LENGHT (Number of years in Camp) 5 yrs.
3. SPONSOR'S NAME: Đào Kim Ánh

Address & Telephone

- 4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.**

Name, Address & Telephone

Relationship

Đào Kim Anh

Daughter (adopted)

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

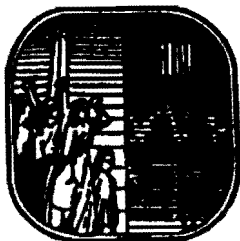
Date Prepared : 9/8/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hà Hải
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Hoa	1951	Wife
Hà Minh Sơn	10-3-68	son
" Văn Lợi	1-20-72	"
" Minh Tuấn	2-2-74	"
" Mỹ Xuân	7-19-78	daughter
" Mỹ Phương	9-16-81	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV. #

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam Hà Hải
Last Middle First

Current Address 163B Bến Bãi Sậy phường 1 Quận Sài

Date of Birth 09-21-47 Place of Birth Chợ Lớn

Names of Accompanying Relatives/Dependents

1. Nguyễn Thị Hoa (v8) 1951 4. Hà Minh Tuấn (con) 2-2-74
2. Hà Minh Sơn (con) 10-3-68 5. Hà Mỹ Xuân (con) 7-19-78
3. Hà Văn Lợi (con) 1-20-72 6. Hà Mỹ Phương (con) 9-16-81

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 30.4.1975 To 26.6.1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>1. Đào Kim Ánh</u>	<u>1290</u>	<u>2. Lê Văn Tuấn</u>	
		<u>U.S.A</u>	

Form Completed By: (con-Mười)
Hà-Hải
Name

163B Bến Bãi Sậy Q.6 TP.HCM
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

MEMPHIS. APR. 6 - 1987

Kính gửi anh Hải?

Những cái From này em đã liên lạc xong
vậy anh điền xong thì anh gửi gấp qua cho
em để em đi nộp cho nên gửi trễ thì mất
quyền lợi đó nên nhận được thì anh gửi qua
mấy thì khoảng 15 đứa sẽ hỏi nơi
nào để địa chỉ như trên gửi qua gấp

THANKS

LE VAN TUAN

TUAN

USA.

nhớ đừng gửi báo đảm

Kính gửi Bà Mai Hoa.

Đúng rồi con đã gửi cho phòng làm việc, bây giờ
họ đưa giấy tờ về Bà Hoa điền và cho chôn.
Đây là mấy photo copy, còn còn gửi giấy
chính, khi Bà Hoa điền xong rồi sang cho con,
con sẽ điền vào giấy chính gửi cho họ.

con

Thuan.

Michell

INTAKE FORM
MÀU DÓN VỀ LÝ LỊCHHô² 13 bô² tức

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Hà Hải
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 09 21 47
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ):
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Có Married (có lập gia đình):
 (Tình trạng gia đình):
 ADDRESS IN VIETNAM : 163B Bến Bait⁹ Sầu Q.6. Phường 1 TP Hồ Chí Minh
 (Địa chỉ tại VN)
 POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không):
 : If yes (Nếu Có): From (Từ): 30.4.1975 To (Đến): 06-26-80
 PLACE OF RE-EDUCATION: 230 D Hàm Tân Thuận Hải⁹
 CAMP (TRẠI TÙ)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp): Cảnh sát
 EDUCATION IN U.S. : Không
 (DU HỌC TẠI MỸ)
 VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Thiếu úy Cảnh sát
 VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ): Trưởng - Công thống giám
 (Trong chính phủ VN) Date (Năm): 1975
 APPLICATION FOR O.D.P: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không):
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 6 người
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.
 MAILING ADDRESS IN VN: 163B Bến Bait⁹ Sầu Quận Sáu phường 1. Thành
 (Địa chỉ liên lạc phố Hồ Chí Minh.
 tại VN)
 NAME ADDRESS OF : Đào Kim Ánh
 SPONSOR/RELATIVE
 Tên, Địa chỉ Thân nhân : (Con - Nuôi) T.N.
 hay Người Bảo Trờ)
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không): Không
 RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN):
 NAME AND SIGNATURE :
 ADDRESS OF INFORMANT
 Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Điện thoại Hà Hải⁹, 163B Bến Bait⁹ Sầu P.1. Q.6. TP HCM.
 của người diễn đón này) Hà Hải⁹
 DATE :
 Month (thang) 06 Day (ngày) 30 Year (năm) 19

Thành phố, Hồ Chí Minh ngày 30.6.1988.

Kính gửi Hội,

Trước hết, gia đình chúc tôi quý lối kính
chúc Hội đang mạnh khỏe và vạn sự như ý.

Trước đây, tôi có gửi Hồ sơ xin tham gia
gia đình theo chương trình O.P.P. La Ti Co
Trật Tự. Nhưng đến nay vẫn chưa nhận được
sự phúc đáp của quý Hội. Nên Hồ sơ của
tôi vẫn chưa có IV.#, và VEWL. nên không
thể bỏ tục Hồ sơ tại địa phương được.
Kính mong quý Hội cố gắng giúp đỡ sớm.
gia đình chúng tôi hoặc Hội có thể liên
lạc gửi trực tiếp cho con nuôi của tôi.
Địa chỉ: Đèo Kim Anh 1890 County St
II.4 MEMPHIS T.N 38104 U.S.A. thông
báo đến Hồ sơ của tôi thiếu sót như
thế nào? gia đình chúng tôi chân thành
cảm ơn quý Hội. Hội cố gắng hướng dẫn
cho con nuôi hoặc gửi trực tiếp về cho
gia đình tôi.

Một lần nữa, gia đình chúng tôi không
quên kính chúc quý Hội đang dồi dào
sức khỏe và vạn sự như ý lành.

Ký tên

Hà-Hai?

Hà-Hai?

FROM

From : Hai Hai 1636 Bai Bay 2.6/F



TO

P.O. Box 5435. ARLINGTON
VA. 22205-0635

Telephone: 703-998-7850

BY AIR MAIL-PAR AVION

Bien Hoa Hotel VIET NAM



Made by "Liên Hợp" Inc - Ltd ®

FIRST FOLD HERE

Made by "Liên Hợp" Inc - Ltd ®
TO OPEN CUT HERE

Made by "Liên Hợp" Inc - Ltd ®
TO OPEN CUT HERE

BỘ NỘI VỤ
BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân sự
Tài liệu
Số: 25/...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung, cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số ... ngày ... về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 65 ngày 28-02-1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Đào Hải

Ngày, tháng, năm sinh: 21-9-1947

Quê quán: C. Lỗ Lỗ

Trụ quán: 35B Bến Bãi Sậy, Quận 6-TP. Hồ Chí Minh

Số lính, cấp bậc: chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Thiếu tá Nguyễn Văn Cảnh sát

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, phường: 163B Bến Bãi Sậy thuộc Huyện, Quận: 6 Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 12 tháng (Mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Tiền lương về đến gia đình
(không được rút ra ở các địa phương; đi vắng không kể mặt).

Lưu tay ngón trỏ phải
của: Đào Hải

Người được cấp
giấy ký

Hai

Ngày 26 tháng 6 năm 1980

Phó Giám thị

Trần Văn Phước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 4022162159

Họ tên: ĐÀ HẢI

Sinh ngày: 21-09-1977

Nguyên quán: Quận 6,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 63B Bãi Sậy,

Quận 6, TP. Hồ Chí Minh.



Số: 17/0.6

Chức vụ: Chủ tịch UBND Phường 6

Ngày: 22 tháng 8 năm 6

W/UBND PHƯỜNG 6

CHỦ TỊCH

784



Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Phật**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 2cm C.3cm
trên trước đầu mày
trái.

Năm 10 tháng 10 năm 1984

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thánh

Chanh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 070533166

Họ tên NGUYỄN THỊ HOA

Sinh ngày 1951
Nguyên quán Lấp Vò,
Sa Đéc, Đồng Tháp.
Nơi thường trú 163B Bến Bai-
Sây, Q.6, TP. Hồ Chí Minh



Số: 217/0.0

Thị trấn, xã, huyện, tỉnh
Thị trấn Phước Ninh

Ngày 8 tháng 6

Thị trấn PHƯỚC NINH

THỊ TỊCH

704



mm

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Phật**



NGÓN TRỎ TRÁI

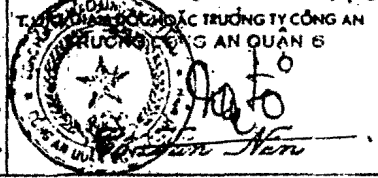
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0,6cm cách
1,2cm trên trước đầu
mày phải.



NGÓN TRỎ PHẢI

Năm 06 tháng 12 năm 1978



T. AN
TRƯỞNG TỶ CÔNG AN
AN QUẬN 6

Handwritten signature: Hào

Mẫu HT3/P3

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

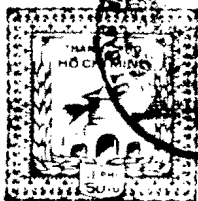
Quyền số **100 272**

[illegible]

Họ và tên	HA MINH TUAN		Nam, nữ	NAM
Sinh ngày tháng, năm	Hai tháng hai một chín bảy bốn 2.2.1974			
Nơi sinh	128 Hung Vương			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HA HAI //		NGUYEN THI HOA //	
Dân tộc				
Quốc tịch				
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú				
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai				

TM/UBND QUẬN 9 - ký tên đóng dấu

Đã ký ngày 7 tháng 2 năm 74
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Trần Thanh Xuân

Mẫu H73/P3

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

Quyền số 02/SA

[illegible]

LÊ THỊ ÚT

МЗН НТЗ/РЗ

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

Số 4087
Quyển số 21

[illegible]

Viện chức HS Tích
Đã ký.

Xã, thị trấn : 15

Thị xã, quận : 6

Thành phố, tỉnh : HN

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

so 

Quyền số 61/78[illegible]

Họ và tên	HÀ VĂN XUÂN		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	mười chín, tháng bảy, một chín bảy mươi tám 19-7-1-78			
Nơi sinh	224 Cống Quỳnh			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hà Văn 1947		Nguyễn Thị Hòa 1941	
Dân tộc	Hoa		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp			Buôn Bán	
Nơi ĐKKK thường trú			13B Bàu Bè	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Huỳnh Văn Xuân Thị Hiền 1-17 Số 16 số 16 Bàu Bè Bàu Bè			

Nhận sao y bản chính
Ngày 01 tháng 1 năm 1962

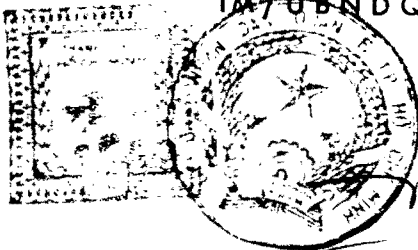
~~TA/UBNDQ.~~

Đăng ký ngày 14 tháng 7 năm 1977.

TM / UBND Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

60-21178-1A

Nguyễn Ngọc Vân



Nguyễn Minh Hằng

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 609-86 CN

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN T. HOA

Ấp, ngõ, số nhà: 155 B

Thị trấn, đường phố: Bến Bải Sáy

Xã, phường: 13

Huyện, quận: Sài

Ngày 10 tháng 03 năm 1982

P. Trưởng công an: Quận Sài

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

Tên họ NGUYỄN VĂN NGÀU

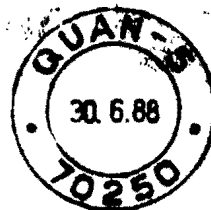
NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỒ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
1	Nguyễn Thị Kiem	chủ hộ	Nữ	1951	02.133/161
2	Khoa Minh Sơn	con	Nam	1968	022/162/145
3	Khoa Văn Sơn	con	Nam	1972	
4	Khoa Minh Tuấn	con	Nam	1974	
5	Khoa Mỹ Thuận	con	Nữ	10.7.1978	
6	Khoa Mỹ Phương	con	Nữ	18.9.1981	
7	Phạm Hải	chồng	Nam	1947	022/162/159

Đã được kiểm tra và xác định đúng họ tên gia đình chính xác
 Sinh tại UBND Phường 17 Quận 1
 Ngày 22 tháng 8 năm 1986
 TM/UBND PHƯỜNG 17 Q.1
CHỦ NICH

 Hoàng Bích Ngọc

From: Hà Hải 163 B Bến Bãi Lầy
Q.6 Phường 1 - TP Hồ Chí Minh



JUL 14 1981

Claim Check

297184

☐ Hold

Date

7-14

1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

To: P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA

22205-0635

U.S.A



107-518-3025



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HA HA
Last Middle First

Current Address: 163^B Ben Bai Day Q6-P1 Hochiminh city

Date of Birth: 09-21-1947 Place of Birth: Cholon

Previous Occupation (before 1975) 1. Lieutenant & Police
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-28-1975 To 06-26-1980
Years: 05 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>TUAN VAN CE</u>	<u>Friend</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

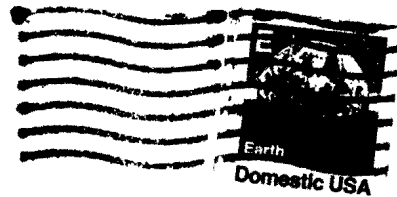
5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN - THI - HOA	1957	wife
HA MINH SON	1968	son
HA VAN LOI	1972	son
HA MINH TUAN	1974	son
HA - MY - XUAN	1978	daughter
HA MY PHUONG	1981	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Tuan Van Le



FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.

PO BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Memphis AUG - 15 - 88.

Kính gửi Bà Xuân Minh Thủ.

Đầu thư xin chúc Bà được đời dài sức khỏe và vạn sự như ý.

Gọi tên là: Tuấn Văn Lê hy vọng Bà còn nhớ vì mấy thư trước chúng tôi đã gửi hồ sơ của một người bạn còn ở lại Việt Nam.

Ông ta tên là: Hà Hải.

Thuộc hội gia đình tư nhân chính trị Việt Nam, cách nay mấy ngày nhận được thư ông ta gửi. Vì ông ta chưa nhận được giấy tờ gì cả. Cho nên chúng tôi thành thật xin lỗi vì viết thư này xin nhờ đến sự giúp đỡ của Bà.

Xin Bà có thể cho biết chúng tôi có cần gì bổ túc thêm nữa không, nếu có cần gì xin Bà cho biết để chúng tôi làm cho đúng luật.

Kính mong Bà hiểu đùm cho hoàn cảnh những người còn ở lại Việt Nam, mong Bà giúp đỡ.

Cuối thư một lần nữa thành thật cảm ơn Bà, nên trong thư có gì sơ sót xin hãy bỏ qua.

Mong Bà hồi âm thư để tôi viết thư cho người bạn hay.

Kính thư.
Tuấn Văn Lê.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-~~428-1250~~ 560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam Hà Hải
Last Middle First

Current Address 163.B Bến Bãi Sây Q.6 F.1 HCM VN

Date of Birth 09-21-47 Place of Birth Cho Lon

Names of Accompanying Relatives/Dependents

<u>Nguyễn thi' Hoa</u>	<u>1951</u>	<u>wife</u>	<u>Hà Minh Tuấn</u>	<u>1974</u>	<u>son</u>
<u>Hà Minh Sơn</u>	<u>1968</u>	<u>son</u>	<u>Hà Mỹ Xuân</u>	<u>1978</u>	<u>Daughter</u>
<u>Hà Văn Lợi</u>	<u>1972</u>	<u>"</u>	<u>Hà Mỹ Phương</u>	<u>1981</u>	<u>"</u>

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6/28/75 to 06/26/80

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>Quân Văn Lê</u>	<u>Friend</u>		

Form Completed By:

Quân Văn Lê
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
MÀU DÓN VỀ LÝ LỊCH

Hô 13 bổ túc

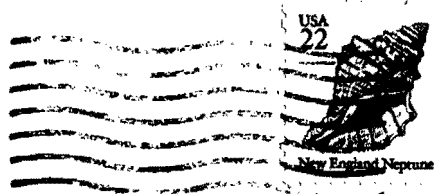
NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Hà Hải
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 09 21 47
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Female (Nữ):
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình):
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : 163B Bến Bãi Sậy Quận Hải Phòng một
(Địa chỉ tại VN) : Thị trấn Phố Hồ Chí Minh
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 28-06-75 To (Đến): 06-26-80
PLACE OF RE-EDUCATION: Hầm Tắm Thuận Hải 230D
CAMP (TRẠI TÙ)
PROFESSION (Nghề Nghiệp):
EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Thiếu úy Cảnh sát
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Thường của Cảnh sát Date (Năm): 75
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không):
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo):
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.
MAILING ADDRESS IN VN: 163B Bến Bãi Sậy Quận Hải Phòng một
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : Thị trấn Phố Hồ Chí Minh
NAME ADDRESS OF : Lê Văn Tuấn 1413 - COURT ST
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : MEMPHIS - TN - 38104 U-S-A
hay Người Bảo Trờ)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không):
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): friendship
NAME AND SIGNATURE : Lê Văn Tuấn 1413 COURT ST MEMPHIS-TN
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chủ Ký, Điện thoại của người điền đơn này)
DATE :
Month (thang) 11A X Day (ngày) 27 Year (năm) 1987

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
 (Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Nguyen Thi Hoa	1951	wife
Ha Minh Son	1968	Son
Ha Van Loi	1972	Son
Ha Minh Tuan	1974	Son
Ha My Xuan	1978	Daughter
Ha My Phuong	1981	"

ADDITIONAL INFORMATION:

TUAN VAN LE



TO. KHUC MINH THO

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

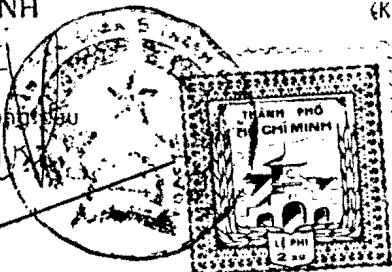
Mẫu HT/3/P3

Thị trấn
Xã, Quận 5
Huyện, TỉnhBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 1374
Quyền số 1374/552

Họ và tên	HÀ MINH TUẤN		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Hai tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn (2-2-1974)			
Nơi sinh	128 Hùng Vương			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HÀ HẢI	NGUYỄN THỊ HOA		
Dân tộc				
Quốc tịch				
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú				
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai				

Đăng ký ngày 7 tháng 2 năm 74
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 4 năm 78
M.UBND 0.5 ký tên đóng dấu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 002162159

Họ tên: LÊ HẢI

Sinh ngày: 21-09-1947

Nguyên quán: Quận 6,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 63B Bãi Sậy

Quận 6, TP. Hồ Chí Minh.

Số: /P.17/Q.6

Chứng nhận giống y bản chính xuất,

trình tại UBND Phường 17.Q.6.

Ngày 22 tháng 8 năm 1986

TM/UBND PHƯỜNG 17.Q.6



Trích

Dân tộc: **Kinh** .. Tôn giáo: **Phật** ..

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH:

Sọc thẳng 2cm C.3cm
trên trước đầu mày
trái.

Ngày 10 tháng 10 năm 1981

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

Thao

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG HÒA MIỀN NAM

Số 020533166

Họ tên NGUYỄN THỊ HOA



Sinh ngày 1951

Nguyên quán Lập Vò,
Sa Đéc, Đồng Tháp.

Nơi thường trú 163B Bến Bãi-
Sây, Q.6, TP. Hồ Chí Minh

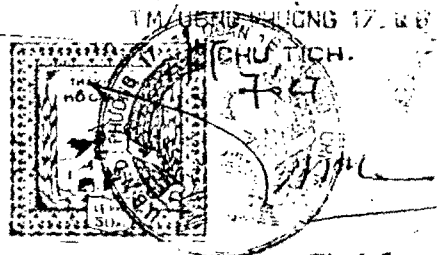
Số PI7/U.6

Chứng nhận giống y bản chính xuất

hiển tại U.B.N.D. Phường 17, Q.6.

Ngày 22 tháng 8 năm 1966

TM/UBND PHƯỜNG 17, Q.6



Thống Bích Liên

ĐAU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

NGÓN TRÁI



NGÓN TRẺ PHẢI



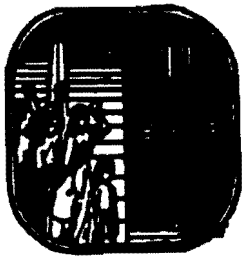
Sẹo tròn 0,6cm cách
1,2cm trên trước da
may phai.

Ngày 06 tháng 12 năm 1978

T. H. GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN
TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 5



Handwritten signature



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUONG MY-LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

HẦU ĐÓN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
8888888888

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUONG MY-LINH SOLANO, Esq.

Hội, Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, chuẩn tuyền xa hội và nhân đạo nhằm mục đích yêu trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trợ, thanh Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: Trần Văn Lê 1413 COURT ST
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) 901-396-3133 (nhà) 9-112
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Hà Hải
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chê, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.) (Bà)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: \$12.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thờ tử, ngân phiếu xin gói vé:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

Thank you
6/8/87
Hh

THE SECRETARY OF STATE
WASHINGTON

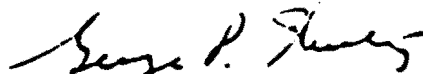
September 19, 1984

Dear Mrs. Tho:

I appreciate your writing me regarding the unfortunate people still being held in "reeducation" camps in the Socialist Republic of Vietnam. You have no doubt seen the news reports of my September 12 Congressional testimony on this subject, but perhaps you would be interested in the full text of my statement which I have enclosed.

As you can see, we share the same concerns about these unfortunate victims. The United States has every intention of assisting the departure from Vietnam of the political prisoners still being held in the camps. If the authorities in Hanoi are really serious about allowing them to leave in an orderly way, I am sure we will be able to arrive at a mutually acceptable process. I know that after nine years you and the other members of your association are justifiably frustrated and impatient for results, but I can assure you that this government is ready to do its part for those who have suffered so much for their support for the cause of freedom in Vietnam.

Sincerely,



George F. Shultz

Enclosure:
Congressional Testimony

Mrs. Khuc Minh Tho,
President,
Families of Vietnamese Political
Prisoners Association,
7813 Marthas Lane,
Falls Church, Virginia.

Memphis Feb - 24 - 87.

Kính gửi Bà Khúc Nines Thư.

Đầu thư không biết viết gì hơn, vì tôi
hết cảm nghĩ giúp đỡ của Bà.

Gửi tên là LÊ VĂN TUẤN vì hiện nay còn
một người bạn ở Việt Nam, cách nay một
tuần tôi có nhận được thư và các giấy
tờ ông ta gửi sang. Nhờ tôi làm đơn gửi
tờ, cho nên hôm nay tôi nhớ đến, vì
giúp đỡ của Bà. Khi Bà xem qua các giấy
tờ nếu có gì thiếu sót xin Bà hỏi âm thầm,
để tôi đưa hết sẽ gửi thêm để làm cho
đúng thủ tục.

Đây là lời thanks thật cảm ơn Bà

TUẤN

TUẤN VĂN LÊ

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

Hồ số bổ túc

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Hà Hải

DATE, PLACE OF BIRTH : 09 21 47
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Female (Nữ) :

MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình) : Single (Độc thân) : Married (Có lập gia đình) :

ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại VN) : 163B Bến Bãi Sậy Quận Sầu Riêng một
Thành phố Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 28-06-75 To (Đến) : 06-26-80

PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (TRẠI TÙ) : Hầm Tắm Thuận Hải 230D

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : _____

EDUCATION IN U.S. : _____
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Thiếu úy Cảnh sát

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) : Position (Chức Vụ) : Trưởng cuộc vận động Date (Năm) : 75

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : IV Number (số hồ sơ) : No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo) : _____
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 163B Bến Bãi Sậy Quận Sầu Riêng một
Thành phố Hồ Chí Minh

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò) : Lê Văn Tuấn 1413 - COURT ST
MEMPHIS - TN - 38104 U.S.A.

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : friendship

NAME AND SIGNATURE : Lê Văn Tuấn 1413 COURT ST MEMPHIS-TN

ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chủ Ky, Điện thoại của người điền đơn này) : _____

DATE : _____
Month (thang) MAY Day (ngày) 27 Year (năm) 1987

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Nguyễn Thị Hoa	1951	wife
Hà Minh Sơn	1968	Son
Hà Văn Lợi	1972	Son
Hà Minh Tuấn	1974	Son
Hà Mỹ Xuân	1978	Daughter
Hà Mỹ Phương	1981	"

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV. #

VENL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam

Hà
Last

Middle

Hải
First

Current Address

163^B Bến Bãi Sậy Quận 6 phía Đông TP. Hồ Chí Minh

Date of Birth

09-21-47

Place of Birth

Chợ Lớn

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- 1) Nguyễn Thị Hoa 1951 (Vợ)
- 2) Hà Minh Sơn 1968 (con)
- 3) Hà Văn Lợi 1972 (con)

- 4) Hà Ninh Thuận 1974 (con)
- 5) Hà Mỹ Xuân 1978 (con)
- 6) Hà Mỹ Phương 1981 (con)

Time Spent in a Re-education Camp:

Dates: From

June-38-75

To

June-86-80

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

Trần Văn Lê

friendship

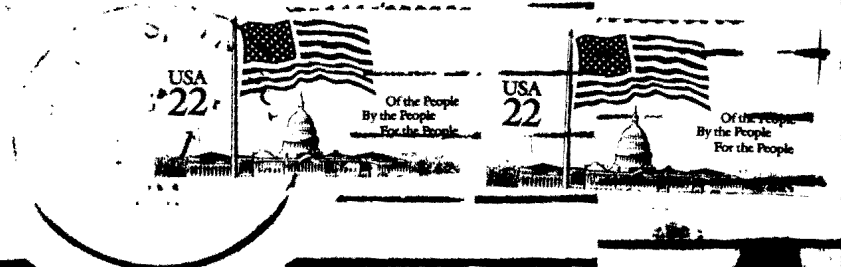
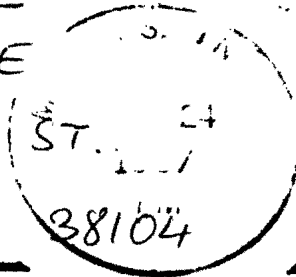
Form Completed By:

Hà Hải
Name

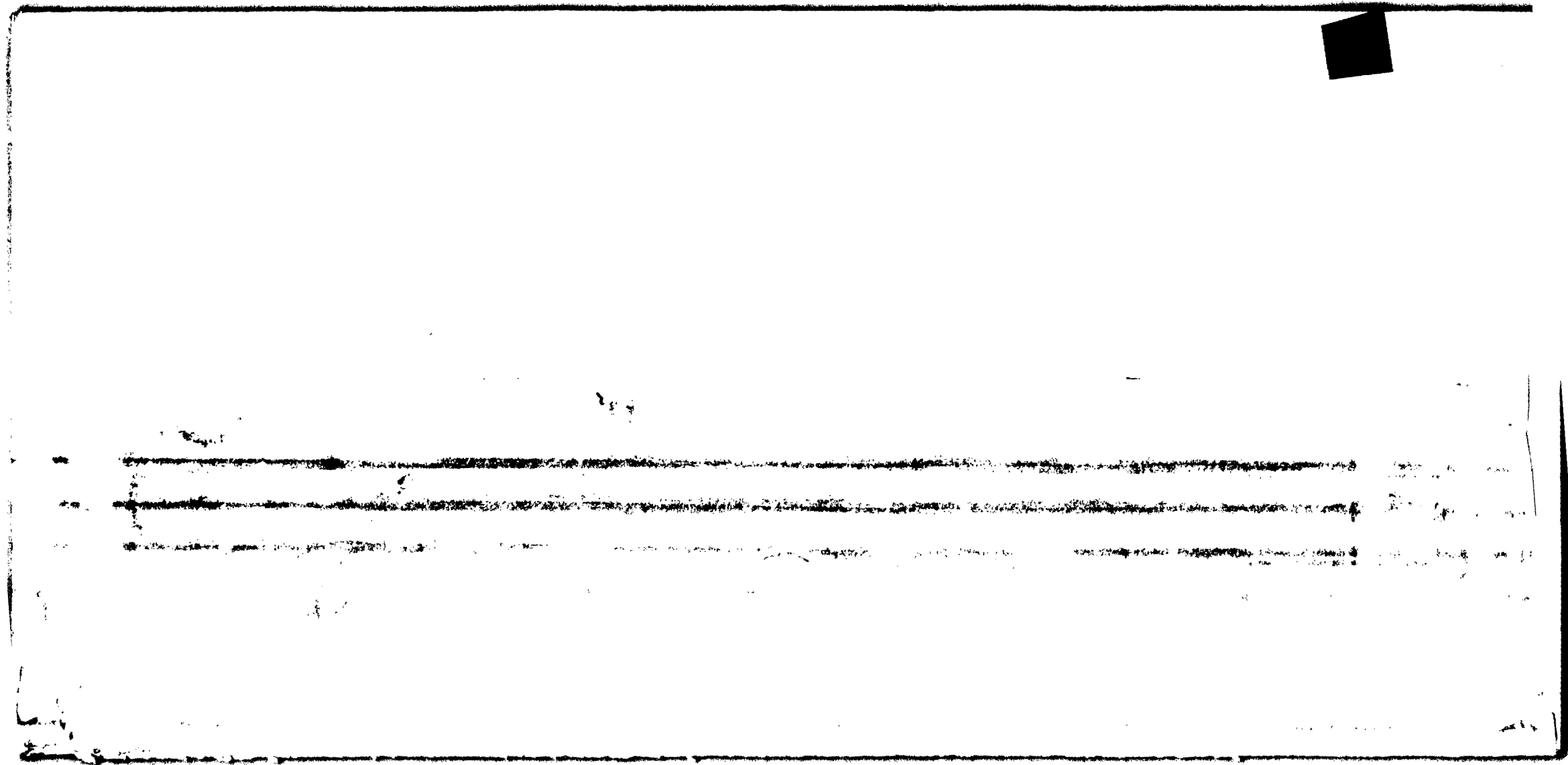
163^B Bến Bãi Sậy Quận 6 phía Đông TP. Hồ Chí Minh
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

FR. IVAN VAN LE



TO: THE FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA. 2205-0635



Cố với hồ sơ
Cố lũng hồ
quên đẹp. Khi
lần xong đẹp
Hầu nhắc hồ
đẹp. 2/15/87

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận 6

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 4087

Quyền số 21

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	HÀ MINH SƠN		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày ba tháng mười năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám (03-10-1968)			
Nơi sinh	160 Gia phố			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nữ Bùi 21 tuổi		Nguyễn Thị Hoa 17 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Hoa Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân 35b Bùi Mỹ		Nội trợ 35b Bùi Mỹ	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Thị Sơn 68 tuổi 160 Gia phố			

TP. 685/77 - 4.500.000

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 12 năm 1977

Quận 6 ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 5 tháng 10 năm 1968

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Viện trưởng bộ tịch

Dã ký

Xã, thị trấn : 15,

Thị xã, quận : 6

Thành phố, tỉnh : HCM

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

SO 96

Quyển số 01/78[illegible]

Họ và tên	HÀ MỸ XUÂN		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Mười chín, tháng bảy, một chín bảy mươi tám 19-7-1978			
Nơi sinh	234 Cống Quỳnh			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hà Hải 1947		Nguyễn Thị Hoa 1951	
Dân tộc Quốc tịch	Hoa Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú			Đuôn Bán 163B Bãi Sây	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Huỳnh XXXXXM Thị Kiêm 1917 Đời Diện số 163 B Bãi Sây			

Nhận sao y bản chính

Ngày 01 tháng 10 năm 1982

TM / U B N D Q.

ရွာ

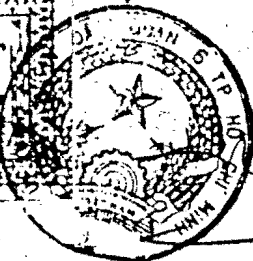
Đăng ký ngày 24 tháng 7 năm 1978

TM / UBND Quận 6 Ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Phổ Chủ tịch

Nguyễn Ngọc Vân



Nguyễn Minh Hằng

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn Đ. 17

Thị xã, Quận 6

Thành phố, Tỉnh Hà Nội Ninh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Sø 4384

Quyền số 02/84

		-	.						
--	--	---	---	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	Hà Mỹ Phương		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Mười sáu tháng chín năm một ngàn chín trăm tám mươi mốt (16-09-1981)			
Nơi sinh	Xã Thanh Trì - Hà Nội			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hà Hải 1947		Nguyễn Thị Hoa 1951	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt - Nam		Việt - Nam	
Nghề nghiệp	Đáp kích 16		Đáp kích 16	
Nơi ĐKNK thường trú	163B Bà Rịa		163B Bà Rịa	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hà Hải 1947 163B Bà Rịa			

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH.

Ngày 12 tháng 05 năm 1986

TM/UBND

0.6 ký tên đóng dấu



LÊ THỊ ÚT

Đăng ký ngày 23 tháng 09 năm 1981

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

14/11/2017

Lê Văn Mông

BỘ NỘI VỤ
BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
Tư pháp
Số: 356

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 65 ngày 28-05-1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Trần Hải

Ngày, tháng, năm sinh: 21-9-1947

Quê quán: Chợ Lớn

Trú quán: 35B Bến Lái Sậy, Quận 6 TP. Hồ Chí Minh

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Thiếu tá trưởng văn phòng
Cảnh sát

- Khi vẽ, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 113B Bến Lái Sậy

Quận: 6 Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 12 tháng (Mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Tư tài về đến gia đình

(Không được cư trú ở nhà họ, đi vắng kinh tế mới)

Ấn tay người tạo Phái
của: Trần Hải

Người được cấp
giấy này

Hải

Ngày 26 tháng 6 năm 1980

phó Giám thị

Đài này Phái Hải Phái

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 609886 CN

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN T. H. HOA

Ấp, ngõ, số nhà 103B

Thị trấn, đường phố Bến Bàu Sậy

Xã, phường 17

Huyện, quận Sài Gòn

Ngày 10 tháng 03 năm 1992

P. Trưởng công an Quận Sài Gòn

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

Trên tờ NGUYỄN VĂN NGÀU

;